**Đề đề nghị kiểm tra cuối kỳ II - 2023 khối 6**

Phần I: Trắc nghiệm (2đ): Chọn các đáp án đúng trong các câu sau

Câu 1: Trong cách viết dưới đây, cách nào là phân số?

|  |  |
| --- | --- |
| A. $\frac{12}{0}$  | B. $\frac{-4}{5}$ |
| C. $\frac{3}{0,5}$ | D. $\frac{4,4}{1,5}$ |

Câu 2: So sánh hai phân số $\frac{-15}{17}$ và $\frac{10}{17}$ . Em hãy chọn câu trả lời đúng?

|  |  |
| --- | --- |
| A. $\frac{-15}{17}$ < $\frac{10}{17}$ | B. $\frac{-15}{17}$ > $\frac{10}{17}$ |
| C. $\frac{-15}{17}$ = $\frac{10}{17}$ | D. Tất cả đều đúng. |

Câu 3: Trong các hình sau, hình nào có tâm đối xứng?

 Hình a Hình b Hình c Hình d

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Hình a
 | 1. Hình b
 | 1. Hình c
 | 1. Hình d
 |

Câu 4 : Trong tự nhiên, hình nào trong các hình dưới đây không có tâm đối xứng?

.   

 Hình a Hình b Hình c Hình d

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Hình a
 | 1. Hình b
 | 1. Hình c
 | 1. Hình d
 |

Câu 5 : Khẳng định nào sau đây là sai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Điểm  thuộc các đường thẳng  và .B. Điểm  thuộc các đường thẳng  và .C. Điểm  thuộc các đường thẳng  và .D. Điểm  thuộc các đường thẳng  và . | Chart, radar chart, line chart  Description automatically generated |

Câu 6: Cho hình vẽ, chọn đáp án đúng

A. $\hat{yOt }$ là góc vuông B. $\hat{tOt' }$ là góc tù

C. $\hat{yOt' }$ là góc tù D. $\hat{xOt }$ là góc nhọn

Câu 7: Khi tung 1 đồng xu, có bao nhiêu kết quả có thể xảy ra?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 8: Khi tung 2 đồng xu, có bao nhiêu kết quả có thể xảy ra?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

II. (8đ) Tự luận:

Bài 1 (1 điểm)

a) Rút gọn phân số $\frac{-15}{20}$

b) Cặp phân số $\frac{1}{-5}$ và $\frac{-3}{15}$ có bằng nhau không? Vì sao?

Bài 2 (2 điểm): Thực hiện phép tính

a) $\frac{3}{4}$ – $\frac{5}{12}$ + $\frac{1}{6}$

b) $\frac{5}{7}$ . $\frac{5}{11}$ + $\frac{5}{7}$ . $\frac{2}{11}$ – $\frac{5}{7}$ . $\frac{14}{11}$

c) 2,1 + 4,2 + (-7,9) + (-2,1) + 7,9

Bài 3 (1 điểm) Hãy sắp xếp các số thập phân sau theo thứ tự giảm dần:

-3,43; -3.4; 0,2; 3,43; 3.4; 0,22.

Bài 4 (0,5 điểm)

Bác Tám gửi 50 triệu đồng vào ngân hàng theo hình thức có kì hạn 12 tháng với lãi suất 8 % một năm. Hỏi sau một năm bác Tám nhận được bao nhiêu tiền lãi ?

Bài 5(1đ) Cho hình vẽ



1. Kể tên các tia gốc C có trong hình
2. Kể tên các đoạn thẳng có trong hình

Bài 6(0,5đ) Vẽ trục đối xứng (d) của một tam giác đều

Bài 7(1,5): Vẽ tia Ox, trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA=3cm và OB=6cm.

a) Trong ba điểm A; O; B điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?

b) Tính độ dài đoạn thẳng AB. So sánh OA và AB

Bài 8 (0,5 điểm): Tính hợp lí

$\frac{1}{1.2}$ + $\frac{1}{2.3}$ + $\frac{1}{3.4}$ + … + $\frac{1}{98.99}$ + $\frac{1}{99.100}$

Hướng dẫn đáp án

Trắc nghiệm: mỗi câu đúng 0,25đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| đáp án | B | A | B | B | C | D | B | D |

II. Tự luận:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| câu | Hướng dẫn - đáp án | điểm |
| 1/ | a/ $\frac{-15}{20}= \frac{-15 :5}{20 :5}$ = $\frac{-3}{4}$b/ $\frac{1}{-5}= \frac{-3}{15}$ vì 1.15 = -3.(-5) | 0,25đ x20,25đ x2 |
| 2 | a/ $\frac{3}{4}$ – $\frac{5}{12}$ + $\frac{1}{6}$= $\frac{9}{12}$ – $\frac{5}{12}$ + $\frac{1}{6}$= $\frac{1}{3}$ + $\frac{1}{6}$= $\frac{2}{6}$ + $\frac{1}{6}$= $\frac{1}{2}$b/ $\frac{5}{7}$ . $\frac{5}{11}$ + $\frac{5}{7}$ . $\frac{2}{11}$ – $\frac{5}{7}$ . $\frac{14}{11}$= $\frac{5}{7}$ . $\left(\frac{5}{11}+ \frac{2}{11} – \frac{14}{11}\right)$= $\frac{5}{7}$ . $\left(– \frac{7}{11}\right)$ = $– \frac{5}{11}$c)2,1 + 4,2 + (−7,9) + (−2,1) + 7,9= 2,1 + (−2,1) + (−7,9) + 7,9 + 4,2 = [2,1 + (−2,1)] + [(−7,9) + 7,9] + 4,2 = 0 + 0 + 4,2 = 4,2. | o,25đ0,25đ0,25đ0,25đ0,25đ0,25đ0,5đ |
| 3 | Các số được sắp xếp thứ tự giảm dần là: 3,43;  3,4;  0,22; 0,2;  −3,4;  −3,43 | 1đ |
| 4 | Sau một năm bác Tám nhận được số tiền lãi là:50 . 8% . $\frac{12}{12}$ = 50 . $\frac{8}{100}$ = 4 (triệu đồng) = 4 000 000 (đồng). | 0,5đ |
| 5 | a/ Tia CA, tia CBb/ Đoạn thẳng AB, BC, AC | 0,5đ0,5đ |
| 6 |  | 0,5đ |
| 7 | 1. Điểm A nằm giữa hai điểm O và B
2. - Vì điểm A nằm giữa hai điểm O và B nên:

 OA + AB = OB 3 + AB = 6 AB = 6 – 3 AB = 3cm OA=AB=3cm | 0,5đ0,5đ0,5đ |
| 8 | $\frac{1}{1.2}$ + $\frac{1}{2.3}$ + $\frac{1}{3.4}$ + … + $\frac{1}{98.99}$ + $\frac{1}{99.100}$= $\frac{1}{1}$ - $\frac{1}{2}$ + $\frac{1}{2}$ - $\frac{1}{3}$ + $\frac{1}{3}$ - $\frac{1}{4}$ + … + $\frac{1}{98}$ - $\frac{1}{99}$ + $\frac{1}{99}$ - $\frac{1}{100}$= 1 - $\frac{1}{100}$ = $\frac{99}{100}$ | 0,25đ0,25đ |